

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **28** /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày **20** tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ và các phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội, Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng Lào Cai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *45*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Lưu VT, Vụ KHTC.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Nghị

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Về việc thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /QĐ-BXD ngày 20/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022.

Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả 02 Nghị quyết nêu trên, Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng như sau:

I. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP

1. Phối hợp thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu của Chính phủ vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Phối hợp thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chiến lược tổng thể về phòng, chống dịch Covid-19

- Tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền nâng cao ý thức phòng, chống dịch, tuyệt đối không chủ quan, lơ là trước dịch bệnh. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ được Chính phủ giao trong công tác phòng, chống dịch, đặc biệt là Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19".

- Tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn, phối hợp với các địa phương trong việc xây dựng các bệnh viện dã chiến, thiết lập các khu cách ly để phòng, chống dịch Covid-19; nghiên cứu, tham mưu đề xuất các giải pháp để duy trì các hoạt động xây dựng, bảo đảm việc cung ứng dịch vụ công ích đô thị tránh gián đoạn.

1.2. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ giao cho Bộ Xây dựng trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội

- Triển khai hiệu quả các Đề án, Chiến lược các lĩnh vực ngành Xây dựng đã được phê duyệt; tiếp tục nghiên cứu, hoàn chỉnh các Đề án, Chiến lược được Quốc hội và Chính phủ giao, đảm bảo tiến độ, chất lượng.

- Phối hợp triển khai gói hỗ trợ tín dụng cho các đối tượng chính sách và chủ đầu tư các dự án nhà ở công nhân và cải tạo lại chung cư cũ.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp ngành xây dựng. Nghiên cứu chính sách, giải pháp khôi phục chuỗi cung ứng vật liệu xây dựng và nguồn nhân lực cho hoạt động xây dựng.

1.3. Góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách; tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát. Hoàn thành giao dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công theo đúng thời hạn quy định.

- Thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài theo yêu cầu phòng, chống dịch Covid - 19. Kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên đã được giao trong dự toán đầu năm, nhưng chưa thực hiện phân bổ theo quy định, nhất là các khoản chi sự nghiệp có tính chất đầu tư.

- Nâng cao chất lượng công tác thống kê và phân tích, dự báo về tình hình trong các lĩnh vực của Ngành. Nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện và có phương án, giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả để xử lý các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn.

2. Hoàn thiện thể chế pháp luật về xây dựng để tăng cường công tác quản lý nhà nước đồng thời tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng, phân cấp mạnh cho địa phương.

2.1. Thực hiện nghiêm túc Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án năm 2022; đẩy mạnh công tác giám sát, đôn đốc thực hiện; tăng cường trách nhiệm của đơn vị chủ trì soạn thảo. Đặc biệt tập trung nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quy hoạch đô thị và nông thôn, dự án Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị, dự án Luật điều chỉnh về cấp, thoát nước, dự án Luật điều chỉnh về quản lý không gian ngầm, xây dựng dự án Luật Nhà ở (sửa đổi), dự án Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi).

2.2. Phát triển đồng bộ, ổn định, bền vững thị trường bất động sản, xây dựng, vật liệu xây dựng.

- Tháo gỡ khó khăn, cân đối lại cung cầu, cơ cấu sản phẩm thị trường bất động sản, tăng nguồn cung, nhất là nguồn cung nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập trung bình, thu nhập thấp. Thường xuyên theo sát diễn biến tình hình thị trường bất động sản, tăng cường công tác thông tin dự báo, kịp thời có giải pháp ứng phó khi thị trường có biến động bất thường, kịp thời xử lý các vấn đề “nóng” phát sinh.

- Hoàn thiện, duy trì thường xuyên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính về hoàn thiện cơ chế, chính sách về tài chính, thuế liên quan đến nhà ở và bất động sản; phối hợp với Ngân hàng Nhà nước theo dõi, kiểm soát chặt chẽ tín dụng trong lĩnh vực bất động sản.

- Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng. Nghiên cứu đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp xây dựng; phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan theo dõi biến động và kiểm soát giá vật liệu xây dựng. Kịp thời cập nhật, điều chỉnh công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng. Đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn do tác động của dịch Covid-19 và biến động của giá vật liệu xây dựng đến các hoạt động đầu tư xây dựng.

2.3. Triển khai cập nhật kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng; nghiên cứu, xây dựng khung quản lý, quản trị dữ liệu số ngành Xây dựng. Tiếp tục triển khai xây dựng, đưa vào vận hành các Dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa phương.

3. Nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của ngành Xây dựng dựa trên nền tảng kinh tế số

3.1. Xây dựng Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đầu tư công; nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch; khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả trong công tác chuẩn bị đầu tư; tập trung tháo gỡ vướng mắc, tăng cường hiệu quả tổ chức thực hiện theo nguyên tắc hậu kiểm, phân đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công.

3.2. Đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao hiệu quả đầu tư, chất lượng công trình xây dựng. Nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán xây dựng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giảm thiểu sự cố.

3.3. Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng hệ thống công cụ mới phục vụ việc xác định và quản lý chi phí. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về vật liệu xây dựng, quy hoạch, xây dựng công trình, nhà ở đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu.

3.4. Phổ biến và triển khai hiệu quả “Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050”; “Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030” và đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

3.5. Phê duyệt, triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị, Tổng công ty Xi măng Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025, trọng tâm là công tác cổ phần hoá; thực hiện thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu theo kế hoạch được duyệt. Tập trung tái cơ cấu, thoái vốn đối với Tổng công ty cổ phần Sông Hồng, Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP.

3.6. Tiếp tục hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ Đề án “Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng”. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các giải pháp đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, phát huy cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Xây dựng theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp

công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

4. Đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch, góp phần thúc đẩy phát triển đô thị, kinh tế đô thị

4.1. Đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch ngành quốc gia: Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; thực hiện các hợp phần quy hoạch thuộc lĩnh vực xây dựng trong quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng theo tiến độ chung và hướng dẫn các địa phương xây dựng nội dung quy hoạch xây dựng trong quy hoạch tỉnh. Bổ sung các quy định về quản lý quy hoạch điều chỉnh, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa quy hoạch phát triển đô thị và kiến trúc.

4.2. Đẩy mạnh việc kiểm soát chất lượng công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn địa phương đối với công tác quy hoạch. Khẩn trương triển khai tổ chức lập quy hoạch Trụ sở các Bộ, ngành Trung ương. Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương về lập, điều chỉnh nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật phù hợp với quy định tại Luật Quy hoạch và kiểm soát, quản lý hiệu quả việc xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch.

4.3. Tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Kiến trúc và Định hướng kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục triển khai các hoạt động của Ủy ban giám sát của Việt Nam để thực hiện thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ kiến trúc trong ASEAN.

4.4. Chủ động xây dựng các Chương trình để triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị liên quan đến đô thị hóa, phát triển đô thị; phối hợp hoàn thiện Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về phân loại đô thị.

4.5. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý nhà nước về phân loại đô thị, quản lý đầu tư phát triển đô thị; kiểm tra việc đầu tư, hoàn thiện các tiêu chuẩn còn thiếu, còn yếu ở các đô thị được phân loại và các đô thị có sự sáp nhập các xã, vùng nông thôn vào đô thị để thành lập đơn vị hành chính mới.

4.6. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng lộ trình và có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị đã được phê duyệt. Nghiên cứu, đề xuất các chính sách kiểm soát, quản lý dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị; đẩy mạnh quản lý phát triển không gian ngầm đô thị, nhất là ở thành phố trực thuộc Trung ương.

5. Phát triển nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo

5.1. Tiếp tục thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng đến năm 2025, tầm nhìn 2030. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế phù hợp thu hút, trọng dụng và bồi dưỡng nhân tài, xây dựng đội ngũ tri thức ngành Xây dựng.

5.2. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học, hoàn thiện hình thức tổ chức dạy và học phù hợp với tình hình dịch bệnh. Chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề thích ứng với điều kiện sản xuất mới, đáp ứng yêu cầu phát triển của Ngành.

5.3. Ban hành và xây dựng các chương trình, kế hoạch để thực hiện Chiến lược phát triển khoa học công nghệ ngành Xây dựng đến năm 2030. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ.

5.4. Tiếp tục đổi mới hoạt động khoa học công nghệ của 06 viện nghiên cứu. Đổi mới cơ chế, tạo điều kiện cho nhà khoa học, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia nghiên cứu và phát triển công nghệ, hợp tác công tư trong triển khai dự án công nghệ quy mô lớn.

6. Góp phần bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tiên bộ, công bằng xã hội.

6.1. Xây dựng kế hoạch triển khai và đôn đốc các Bộ ngành, địa phương tập trung triển khai có hiệu quả “Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2030” đã được Chính phủ phê duyệt. Tiếp tục triển khai “Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản đảm bảo an sinh xã hội”.

6.2. Triển khai quyết liệt chính sách phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, hỗ trợ người lao động mua, thuê mua, thuê nhà. Tăng cường hợp tác quốc tế, học hỏi kinh nghiệm phát triển nhà ở xã hội của các nước có điều kiện phát triển tương đồng để nghiên cứu, thay đổi căn bản tư duy, cách thức trong phát triển nhà ở xã hội, đa dạng hóa các nguồn lực cho phát triển nhà ở xã hội.

6.3. Theo dõi chặt chẽ việc triển khai Nghị định 69/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ tại các địa phương để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn; phấn đấu năm 2022 khởi công một số dự án xây dựng lại chung cư cũ, đặc biệt tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

7. Phối hợp quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

7.1. Nghiên cứu, xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ Đề án phát triển công trình xanh đến năm 2030. Hoàn thành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Xây dựng giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050.

7.2. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, bổ sung, lồng ghép các nội dung về ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng, thiên tai, dịch bệnh ... vào các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch xây dựng, hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, định mức kinh tế kỹ thuật.

7.3. Nghiên cứu cơ chế, chính sách huy động nhiều nguồn lực triển khai thực hiện các giải pháp công trình, phi công trình bảo đảm nước sinh hoạt cho người dân vùng đồng bằng sông Cửu Long và khu vực Nam Trung Bộ trong bối

cảnh hạn hán, xâm nhập mặn ngày càng tác động sâu rộng.

7.4. Nghiên cứu hoàn thiện Đề án “Xây dựng lộ trình dừng sử dụng amiăng trắng để chấm dứt sản xuất tấm lợp amiăng vào năm 2023” và đề xuất cơ chế chính sách phát triển sản xuất gạch nung theo công nghệ hiện đại, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, bảo vệ môi trường.

7.5. Xây dựng chính sách ưu tiên phát triển những công nghệ tiên tiến, hiện đại, mức độ tự động hóa cao sử dụng tối đa công nghệ số, công nghệ nano, sử dụng nhiên liệu tái chế, các loại chất thải công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng, sinh hoạt để sản xuất vật liệu xây dựng; các sản phẩm tiết kiệm năng lượng, cách âm, cách nhiệt, vật liệu xây không nung, vật liệu xây dựng có thể tái chế.

8. Tăng cường công tác xây dựng Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

8.1. Tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên; nắm vững 5 nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; 5 phương thức lãnh đạo của Đảng. Triển khai, thực hiện nghiêm các Nghị quyết, quyết định của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

8.2. Tiếp tục triển khai nghiêm túc Chương trình hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả. Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các Cục, Vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ sau khi Chính phủ phê duyệt Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng.

8.3. Triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 và năm 2022. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực thi công vụ; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoàn thành nhiệm vụ.

8.4. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch thanh tra năm 2022. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người được giao thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động đoàn thanh tra. Tiếp tục phát huy vai trò đầu mối trong hoạt động thanh tra ngành Xây dựng toàn quốc. Tăng cường công tác tuyên truyền; điều chỉnh, bổ sung nội dung, giải pháp thực hiện các chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

8.5. Thường xuyên bám sát, thâm nhập thực tiễn. Các Cục, Vụ chuyên môn xây dựng kế hoạch đi địa phương để kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về xây dựng đối với các lĩnh vực được giao quản lý.

9. Tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế; đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông

9.1. Theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các Bộ, ngành và doanh nghiệp tham gia thực hiện tốt các nội dung cam kết tại các Biên bản Kỳ họp của các UBLCP Việt Nam - Cuba, Việt Nam - An-giê-ri mà Bộ Xây dựng làm đồng Chủ tịch. Phối hợp với phía Cuba tổ chức thành công Kỳ họp thứ 40 UBLCP Việt Nam - Cuba dự kiến vào Quý IV năm 2022 tại Cuba. Phối hợp với phía An-giê-ri tổ chức thành công Kỳ họp thứ 12 UBHH Việt Nam - An-giê-ri dự kiến trong quý II năm 2022.

9.2. Chủ động tham gia vào tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình cam kết của Chính phủ và của Ngành; triển khai Kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP và Hiệp định EVFTA trong lĩnh vực xây dựng; triển khai thực hiện các cam kết của Ngành tại các hiệp định UKFTA, RCEP, APEC, ASEM; tăng cường hoạt động hợp tác chuyên ngành trong khuôn khổ nội khối ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác ngoài khối. Thực hiện tốt nhiệm vụ Đại diện quốc gia và tham gia các hoạt động Mạng lưới đô thị thông minh ASEAN. Tích cực vận động tài trợ ODA và vốn vay ưu đãi cho các dự án, chương trình thuộc các lĩnh vực của Ngành.

9.3. Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các hoạt động của Ngành và những vấn đề dư luận quan tâm.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP được nêu tại mục B Quyết định số 63/QĐ-BXD ngày 19/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP của ngành Xây dựng; trong đó, tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số Cấp phép xây dựng theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp.

2. Tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh quy định tại các luật chuyên ngành liên quan, hoàn thành trong năm 2023.

3. Tập trung dỡ bỏ rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác biệt của các quy định pháp luật

- Nghiên cứu, rà soát các luật có liên quan đến đầu tư tạo tài sản, phát triển năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở... và các điều khoản liên quan trong các Nghị định hướng dẫn thi hành và kiến nghị phương án bổ sung, sửa đổi phù hợp đối với những quy định chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp.

- Nghiên cứu, đề xuất phương án thực hiện tích hợp các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Theo dõi, đánh giá và nắm bắt kịp thời bất cập trong thực hiện các văn bản pháp luật mới ban hành như Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đầu tư, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền nhằm kịp thời tháo gỡ các bất cập.

4. Tiếp tục thúc đẩy cải cách quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

- Tiếp tục rà soát, cắt giảm danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành.

- Nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Nghiên cứu, kiến nghị xây dựng pháp luật và nâng cao năng lực cho việc áp dụng phương thức kiểm tra tại nguồn và kiểm tra tại khâu lưu thông trên thị trường nội địa.

- Nâng cấp, hoàn thiện và triển khai hiệu quả thủ tục điện tử trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

5. Đẩy mạnh các giải pháp chuyển đổi số đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính

5.1. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ và “Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính; nhấn mạnh các giải pháp tăng mức độ sẵn sàng thích ứng với nền sản xuất mới trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

5.2. Tăng cường cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh gắn với đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương và kiểm tra, giám sát.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ trên mọi lĩnh vực; gắn cải cách thủ tục hành chính với xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số.

- Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa Bộ Xây dựng.

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh và công khai kết quả xử lý trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025; thực thi Phương án đơn giản hóa sau khi được phê duyệt.

6. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nghiên cứu, tư vấn và đối thoại chính sách với các tổ chức quốc tế có uy tín nhằm phục vụ thu hút nguồn lực và sự ủng hộ của các đối tác cho mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Bộ Xây dựng

1.1. Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình hành động trong các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công phụ trách; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động.

1.2. Kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị; trường hợp cần giải quyết các vấn đề khó hoặc có liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng khác phụ trách thì chủ động trao đổi, giải quyết hoặc báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

2.1. Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động và Phụ lục 1, 2 kèm theo, kết hợp với nhiệm vụ của đơn vị, trước ngày 30/01/2022, xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để triển khai Chương trình hành động của Bộ, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2.2. Tập trung, chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được phân công cho đơn vị trong Chương trình hành động, bảo đảm tiến độ, chất lượng; tổ chức giao ban hàng tháng để kiểm điểm tình hình thực hiện; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải pháp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh.

2.3. Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục I Phụ lục 2 của Chương trình hành động gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính trước ngày 20 hàng tháng và 15 tháng cuối quý; báo cáo nội dung tại Mục II Phụ lục 2 của Chương trình hành động gửi Vụ Pháp chế thường kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6), cuối năm (trước ngày 05/12) để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2.4. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp thực hiện trong năm 2022, báo cáo Bộ trưởng, các Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực đồng thời gửi về Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế và Văn phòng Bộ trước ngày 15/11/2022 để tổng hợp chung.

3. Giám đốc Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố; Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội, Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh; Sở Giao thông vận tải - Xây dựng Lào Cai

Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động này và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể của đơn vị mình, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, gửi báo cáo Bộ Xây dựng.

4. Chánh Văn phòng Bộ

Đưa nội dung kiểm điểm tình hình triển khai Chương trình hành động vào nội dung giao ban Bộ thường kỳ hàng tháng; phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế đơn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động.

5. Trung tâm Thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng

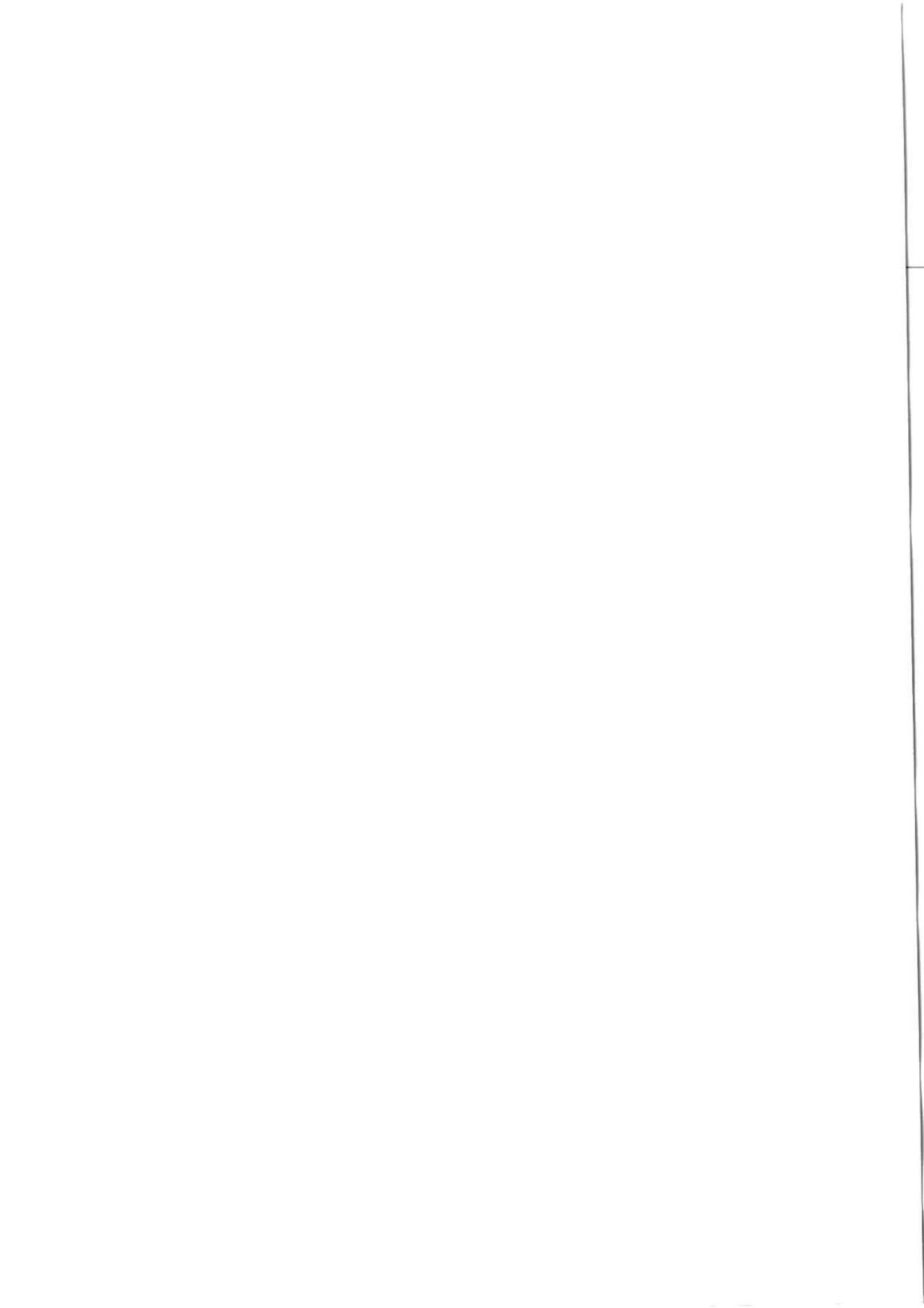
Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình hành động này đến các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành Xây dựng, các hội, hiệp hội, các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng và tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành.

6. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ đơn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai Nghị quyết 01/NQ-CP tại mục I Phụ lục 2 của Chương trình hành động này tại các phiên họp giao ban của Bộ. Tổng hợp, đánh giá báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết hàng quý gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng cuối quý và cuối năm trước ngày 20/11.

7. Vụ trưởng Vụ Pháp chế

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai Nghị quyết 02/NQ-CP tại mục II Phụ lục 2 của Chương trình hành động này tại các phiên họp giao ban của Bộ thường kỳ 6 tháng (trước ngày 10/6) và cuối năm (trước ngày 10/12) đồng thời gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ./.

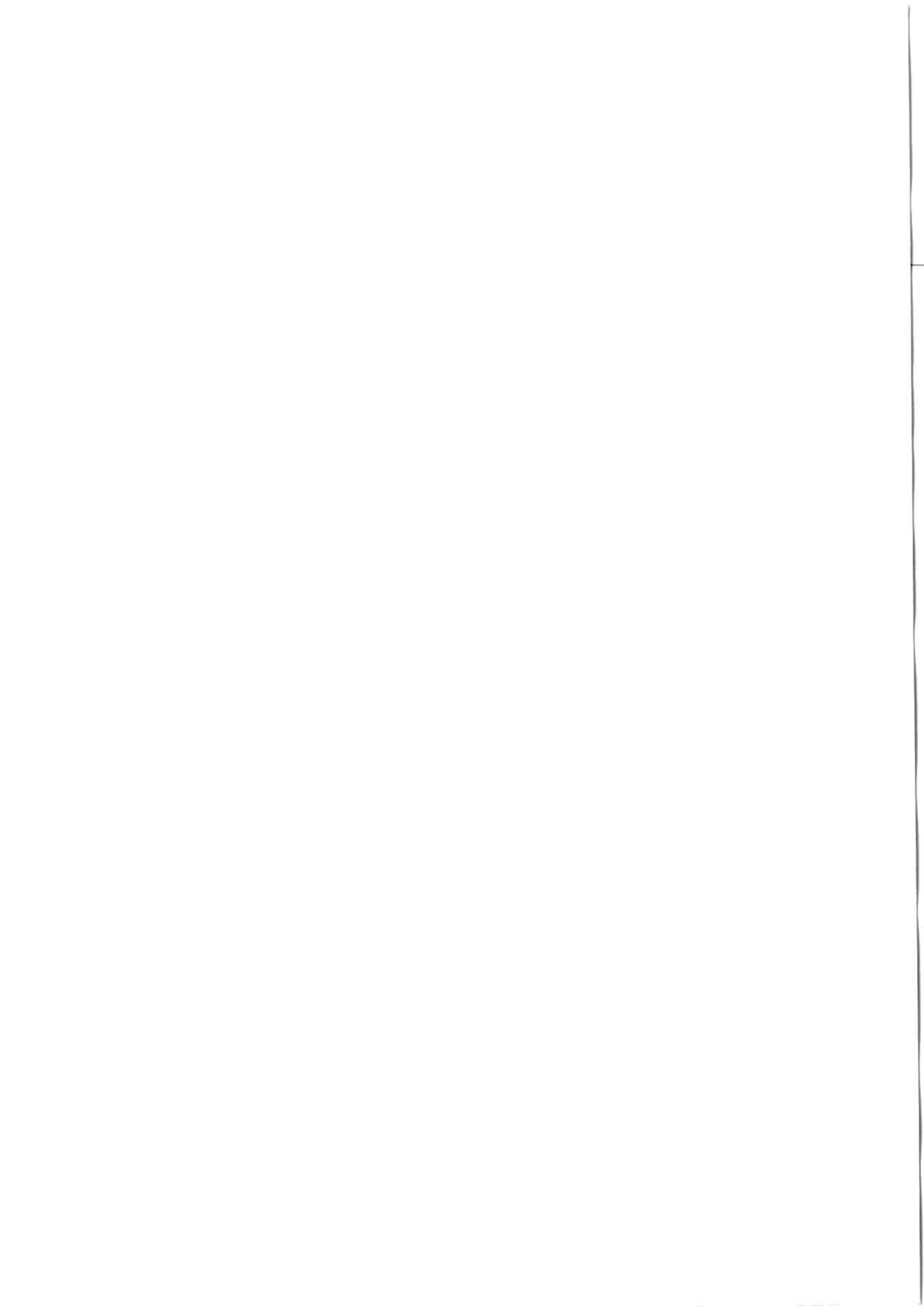


Phụ lục 1

CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 28/QĐ-BXD ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu phân đầu của Chính phủ	Mục tiêu phân đầu của ngành Xây dựng	Đơn vị chủ trì theo dõi, báo cáo
1	Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ngành Xây dựng	%	5-5,6	5-5,6	Vụ KHTC
2	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	93-94	93-94	Cục HTKT
3	Diện tích nhà ở bình quân cả nước	m ² sàn/người	25,5	25,5	Cục QLN&TTBĐS
4	Tỷ lệ đô thị hóa	%	41,5 - 42	41,5 - 42	Cục PTĐT
5	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ lên Cổng dịch vụ công quốc gia tăng thêm so với năm 2020	%	20	20	Văn phòng Bộ
6	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng, số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	%	30	30	Văn phòng Bộ
7	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trực tuyến và một cửa điện tử Bộ Xây dựng.	%	60	60	Văn phòng Bộ



Phụ lục 2

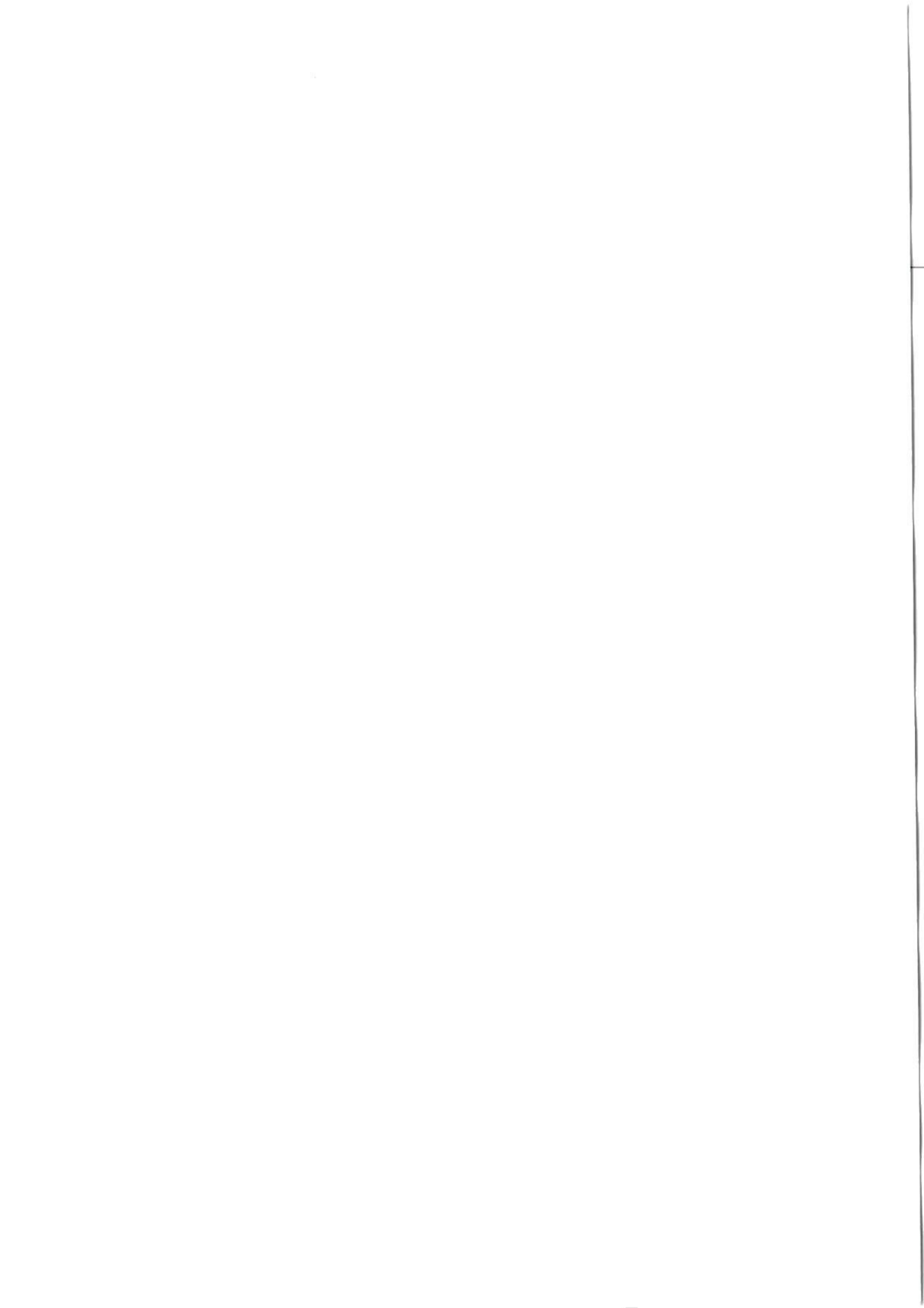
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG CÁC LĨNH VỰC NGÀNH XÂY DỰNG NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số: 28/QĐ-BXD ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
I. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP				
1. Phối hợp thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu của Chính phủ vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội				
1.1.	Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức phòng, chống dịch, tuyệt đối không chủ quan, lơ là trước dịch bệnh	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
1.2.	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách, nguồn lực hỗ trợ, thúc đẩy phát triển nhà ở cho các đối tượng dễ mua, thuê mua nhà ở xã hội; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở để ở theo chính sách về nhà ở xã hội theo quy định tại Luật Nhà ở.	Cục Quản lý nhà và TTĐS	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
1.3.	Ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 và giai đoạn 2021-2025	Vụ KHTC	Các đơn vị liên quan	Quý II năm 2022
2. Hoàn thiện thể chế pháp luật về xây dựng để tăng cường công tác quản lý nhà nước đồng thời tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng, phân cấp mạnh cho địa phương				
2.1	Thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án năm 2022	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản theo phân công	Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan	Năm 2022

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
2.2	Tập trung nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quy hoạch đô thị và nông thôn, dự án Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị, dự án Luật điều chỉnh về cấp, thoát nước, dự án Luật điều chỉnh về quản lý không gian ngầm, xây dựng dự án Luật Nhà ở (sửa đổi), dự án Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi).	Vụ QHKT, Cục PTĐT, Cục HTKT, Cục QLN&TTBĐS	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan	Theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH 15, Quyết định số 2114/QĐ-TTg
2.3	Phối hợp hoàn thiện Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 1210/NQ-UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị0	Cục PTĐT	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Năm 2022
2.4	Hoàn thiện Nghị định thay thế Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng	Vụ TCCB	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Quý I Năm 2022
2.5	Thường xuyên theo sát diễn biến tình hình thị trường bất động sản, tăng cường công tác thông tin dự báo, kịp thời có giải pháp ứng phó khi thị trường có biến động bất thường, kịp thời xử lý các vấn đề “nóng” phát sinh.	Cục QLN&TTBĐS	Viện KTXD, các Sở XD	Thường xuyên
2.6	Hoàn thiện, duy trì hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở Xây dựng	Thường xuyên
2.7	Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, nhất là chuỗi cung ứng vật liệu xây dựng.	Vụ VLXD	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
2.8	Cập nhật kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng; xây dựng khung quản lý, quản trị dữ liệu số ngành Xây dựng. Hoàn thành đưa vào vận hành Dịch vụ công trực tuyến tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia Thông báo Nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua; tích hợp Hệ thống thông tin cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ và Dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch lên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của các địa phương đối với các địa phương không triển khai Hệ thống tập trung của Bộ Xây dựng.	Trung tâm thông tin	Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan	Năm 2022
3. Nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của ngành Xây dựng dựa trên nền tảng kinh tế số				
3.1	Xây dựng Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030	Vụ KHTC	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
3.2	Triển khai thực hiện Đề án “An ninh kinh tế trong đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án, công trình trọng điểm Quốc gia” theo kế hoạch tại Quyết định số 1644/QĐ-BXD ngày 25/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Cục Giám định NN về CLCTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3.3	Tiếp tục thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ Đề án “Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng”	Vụ KHCHN&MT&MT	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
3.4	Hoàn thành báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng giai đoạn 2017-2021, đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai trong những năm tiếp theo, báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Cục KTXD	Viện KTXD và các đơn vị liên quan	Quý II Năm 2022
3.5	Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện, bổ sung hệ thống công cụ phục vụ cho công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, tập trung nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các định mức mới, định mức cốt lõi có tác động lớn đến chi phí đầu tư xây dựng công trình, hệ thống giá xây dựng tổng hợp, suất vốn đầu tư	Cục KTXD	Viện KTXD và các đơn vị liên quan	Năm 2022

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
3.6	Hoàn thiện trình Bộ công bố hệ thống định mức dự toán trong các lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị	Cục KTXD	Viện KTXD và các đơn vị liên quan	Năm 2022
3.7	Hoàn thành đưa vào khai thác, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng	Cục KTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
3.8	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra sự tuân thủ pháp luật trong các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng	Cục GDNN về CLCTXD; Cục QLHXD; Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên
3.9	Nghiên cứu, xây dựng ban hành và áp dụng thử nghiệm Quy trình đánh giá an toàn công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP	Cục GDNN về CLCTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
3.10	Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch về rà soát Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng; điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân hoạt động kiểm định kiểm tra an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ	Cục GDNN về CLCTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
3.11	Hoàn thành rà soát Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng; điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân hoạt động kiểm định kiểm tra an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ	Cục GDNN về CLCTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
3.12	Tiếp tục triển khai Đề án: Đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, hóa chất phân bón làm nguyên liệu xây dựng và sử dụng trong công trình xây dựng; Phát triển vật liệu xây dựng phục vụ các công trình ven biển và hải đảo đến năm 2025; An ninh kinh tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050; Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030.	Vụ VLXD	Các đơn vị liên quan; các Sở Xây dựng	Năm 2022



STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
3.13	Phê duyệt Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước Tổng công ty HUD, VICEM; Thông qua nội dung Phương án sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 đối với LILAMA và COMA	Vụ QLDN	Vụ KHTC, TCCB và các TCT Vicem, HUD, COMA, LILAMA	Năm 2022
3.14	Thực hiện thoái vốn nhà nước hoặc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu theo kế hoạch được duyệt	Vụ QLDN	Vụ KHTC, TCCB và các doanh nghiệp trong kế hoạch	Năm 2022
3.15	Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án “Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng”.	Vụ TCCB	Vụ KHTC và các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ	Năm 2022
3.16	Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của một số đơn vị hành chính, sự nghiệp công lập.	Vụ KHTC	Vụ TCCB và các đơn vị liên quan	Quý I/2021
4. Đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch; góp phần thúc đẩy phát triển đô thị, kinh tế đô thị				
4.1	Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Cục PTĐT	Vụ QHKT và các đơn vị liên quan	Năm 2022
4.2	Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Vụ VLXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
4.3	Xây dựng hợp phần quy hoạch xây dựng trong quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng và hướng dẫn các địa phương xây dựng hợp phần quy hoạch xây dựng trong quy hoạch tỉnh	Vụ QHKT	Các Sở XD, Sở QHKT	Năm 2022

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
4.5	Thực hiện thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng. Triển khai lập quy hoạch Trụ sở các Bộ, ngành Trung ương	Vụ QHKT	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
4.6	Triển khai Luật Kiến trúc và Định hướng phát triển Kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045	Vụ QHKT	Các các Sở XD, Sở QHKT địa phương	Năm 2022
4.7	Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương về lập, điều chỉnh nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật theo Luật Quy hoạch và kiểm soát, quản lý xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch.	Cục HTKT	Các Sở XD địa phương	Năm 2022
4.8	Chủ động xây dựng các Chương trình để triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị liên quan đến đô thị hóa, phát triển đô thị	Cục PTĐT	Các đơn vị liên quan; các Sở XD, Sở QHKT địa phương	Năm 2022 và các năm tiếp theo
4.9	Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch: phát triển đô thị quốc gia; phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030; kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030; kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030; phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030	Cục PTĐT	Các đơn vị liên quan; các Sở XD, Sở QHKT	Năm 2022 và các năm tiếp theo
4.10	Triển khai Đề án “An ninh kinh tế trong lĩnh vực cấp nước, thoát nước và xử lý chất thải rắn”; Đề án trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025; Chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch giai đoạn 2016 - 2025; định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; chỉ thị số 34/CT-TTg về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục.	Cục HTKT	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2022 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
5. Phát triển nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo				
5.1	Tiếp tục thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng đến năm 2025, tầm nhìn 2030	Vụ TCCB	Học viện QLCBĐT&XD, các đơn vị liên quan	Năm 2022
5.2	Ban hành và xây dựng các chương trình, kế hoạch để thực hiện Chiến lược phát triển khoa học công nghệ ngành Xây dựng đến năm 2030	Vụ KHHCN&MT&MT	Viện KHHCN và các đơn vị liên quan	Năm 2022
6. Góp phần bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội				
6.1	Xây dựng kế hoạch triển khai và đôn đốc các Bộ ngành, địa phương tập trung triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2030 đã được Chính phủ phê duyệt.	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2022
6.2	Tiếp tục triển khai “Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản đảm bảo an sinh xã hội”	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2022
6.3	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản, bổ sung một số chỉ tiêu làm công cụ đánh giá tình hình phát triển thị trường bất động sản và công tác quản lý thị trường bất động sản	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2022
6.4	Hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn triển khai Nghị định số 69/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ tại các địa phương	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
7. Phối hợp quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu				
7.1	Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, bổ sung, lồng ghép các nội dung về ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng, thiên tai, dịch bệnh ... vào các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch xây dựng, hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, định mức kinh tế kỹ thuật.	Các Cục, Vụ liên quan	Các Sở XD, QHKT địa phương	Năm 2022
7.2	Nghiên cứu, xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ Đề án phát triển công trình xanh đến năm 2030	Vụ KHHCN&MT&MT	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
7.3	Hoàn thành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Xây dựng giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050	Vụ KHHCN&MT&MT	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
7.4	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách huy động nhiều nguồn lực triển khai thực hiện các giải pháp công trình, phi công trình bảo đảm nước sinh hoạt cho người dân vùng đồng bằng sông Cửu Long và khu vực Nam Trung Bộ	Cục HTKT	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2022 và các năm tiếp theo
7.5	Nghiên cứu hoàn thiện Đề án “Xây dựng lộ trình dừng sử dụng amiăng trắng để chấm dứt sản xuất tám loại amiăng vào năm 2023”	Vụ VLXD	Viện VLXD và các đơn vị liên quan	Năm 2022-2023
7.6	Nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách phát triển sản xuất gạch nung theo công nghệ hiện đại, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, bảo vệ môi trường	Vụ VLXD	Viện VLXD và các đơn vị liên quan	Năm 2022
8. Tăng cường công tác xây dựng Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.				
8.1	Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022	Các đơn vị theo phân công	Các đơn vị liên quan	Năm 2022

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
8.2	Kiểm toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các Cục, Vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ ngay sau khi Chính phủ phê duyệt Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng	Vụ TCCB	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
8.3	Tiếp tục phát huy vai trò hướng dẫn đầu mối trong hoạt động thanh tra ngành Xây dựng toàn quốc trên cơ sở định hướng của Ngành. Thực hiện thanh tra lại đối với một số trường hợp chưa được Thanh tra địa phương giải quyết dứt điểm	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2022 và các năm tiếp theo
8.4	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch thanh tra năm 2022, trong đó tập trung triển khai thực hiện và xây dựng đề cương hướng dẫn Thanh tra Sở Xây dựng 63 tỉnh, thành phố thực hiện thanh tra 02 chuyên đề về công tác quản lý, sử dụng kinh phí bảo trì phần sở hữu chung nhà chung cư trên địa bàn tỉnh, thành phố và việc dành quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, khu đô thị theo quy định pháp luật về nhà ở.	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2022
8.5	Xây dựng kế hoạch đi địa phương kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về xây dựng đối với các lĩnh vực được giao quản lý	Các Cục, Vụ theo chức năng QLNN		Năm 2022
9. Tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế; đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông				
9.1	Phối hợp với phía An-giê-ri tổ chức thành công Kỳ họp thứ 12 UBHH Việt Nam - An-giê-ri dự kiến trong quý II năm 2022.	Vụ HTQT	Các đơn vị liên quan	Quý II năm 2022
9.2	Phối hợp tốt với phía Cuba tổ chức Kỳ họp thứ 40 UBLCP Việt Nam - Cuba tại Cuba	Vụ HTQT	Các đơn vị liên quan	Quý IV Năm 2022
9.3	Thực hiện nhiệm vụ Đại diện quốc gia và tham gia các hoạt động Mạng lưới đô thị thông minh ASEAN	Cục PTĐT	Vụ HTQT và các đơn vị liên quan	Năm 2022
9.4	Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các hoạt động của Ngành và những vấn đề dư luận quan tâm	Văn phòng Bộ	Các đơn vị báo chí thuộc Bộ	Năm 2022

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP				
1	Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP được nêu tại mục B Quyết định số 63/QĐ-BXD ngày 19/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP của ngành Xây dựng; trong đó, tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số Cấp phép xây dựng theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp.	Vụ Pháp chế, Cục Quản lý HĐXD, Cục GD, Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
2	Tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh quy định tại các luật chuyên ngành liên quan	Cục Quản lý HĐXD, Cục GD, Cục HTKT, Cục QLN, Cục PTĐT, Vụ QHKT, Vụ KHCN&MT	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan	Năm 2022-2023
3	Tập trung dỡ bỏ rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác biệt của các quy định pháp luật			
3.1	Nghiên cứu, rà soát các luật có liên quan đến đầu tư tạo tài sản, phát triển năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở... và các điều khoản liên quan trong các Nghị định hướng dẫn thi hành. Trên cơ sở rà soát xác định: (i) Các quy định đã không còn phù hợp với thực tế khách quan; (ii) Các quy định không hợp lý; (iii) Các quy định không rõ ràng, cụ thể; (iv) Các quy định chồng chéo, mâu thuẫn; (v) Các quy định khác nhau về cùng một vấn đề... và kiến nghị phương án bổ sung, sửa đổi phù hợp.	Cục QLN	Các đơn vị có liên quan	Năm 2022

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
3.2	Nghiên cứu, đề xuất phương án thực hiện tích hợp các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản		Thường xuyên
3.3	Theo dõi, đánh giá và nắm bắt kịp thời bất cập trong thực hiện các văn bản pháp luật mới ban hành như Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đầu tư, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền nhằm kịp thời tháo gỡ các bất cập.	Cục Quản lý HFXD, Cục KTXD, Cục GD, Cục PTĐT, Cục QLN, Cục HTKT, Vụ QHKT, Vụ KHCN&MT, Vụ VLXD	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	Tiếp tục thúc đẩy cải cách quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu			
4.1	Tiếp tục rà soát, cắt giảm danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành. Đối với các sản phẩm, hàng hóa được cắt giảm, nhà nước quản lý theo nguyên tắc nhà nước quy định tiêu chuẩn an toàn, người sản xuất, kinh doanh tự tuân thủ.	Vụ KHCN&MT, Vụ VLXD	Các đơn vị có liên quan	Năm 2022-2023
4.2	Nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại các Luật về quản lý, kiểm tra chuyên ngành theo hướng: (i) cắt giảm danh mục hàng hóa nhóm 2; (ii) Áp dụng đầy đủ nguyên tắc về quản lý rủi ro dựa trên mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp và mức độ rủi ro của hàng hóa; (iii) Thay đổi phương pháp quản lý từ việc kiểm tra từng lô hàng sang kiểm tra theo mặt hàng.	Vụ KHCN&MT, Vụ VLXD	Các đơn vị có liên quan	Năm 2022-2023
4.3	Nghiên cứu, kiến nghị xây dựng pháp luật và nâng cao năng lực cho việc áp dụng phương thức kiểm tra tại nguồn và kiểm tra tại khâu lưu thông trên thị trường nội địa.	Vụ KHCN&MT, Vụ VLXD	Các đơn vị có liên quan	Năm 2022-2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
4.4	Nâng cấp, hoàn thiện và triển khai hiệu quả thủ tục điện tử trên Công thông tin một cửa quốc gia.	Vụ KHCN&MT, Vụ VLXD, Trung tâm thông tin, Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Năm 2022-2023
5	Đẩy mạnh các giải pháp chuyển đổi số đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính			
5.1	Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ và “Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính; nhân mạnh các giải pháp tăng mức độ sẵn sàng thích ứng với nền sản xuất mới trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Các đơn vị theo phân công	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện theo Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030
5.2	Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ trên mọi lĩnh vực; gắn cải cách thủ tục hành chính với xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số.	Các đơn vị thuộc Bộ		Thường xuyên
5.3	Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ	Văn phòng Bộ, Trung tâm thông tin	Các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
5.4	Thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa Bộ Xây dựng từ ngày 01/6/2022 theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.	Văn phòng Bộ, Trung tâm thông tin	Các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính	Năm 2022
5.5	Tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh và công khai kết quả xử lý trên Công Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng Bộ, Trung tâm thông tin	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Thường xuyên
5.6	Tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025. Thực thi Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1963/QĐ-TTg ngày 22/11/2021.	Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Cục QLNN, Cục HĐXD, Cục GD, Cục PTĐT, Cục HTKT, Cục KTXD, Vụ QHKT, Vụ VLXD, Vụ KHCN&MT	Các đơn vị liên quan	Năm 2022-2023
6	Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nghiên cứu, tư vấn và đối thoại chính sách với các tổ chức quốc tế có uy tín nhằm phục vụ thu hút nguồn lực và sự ủng hộ của các đối tác cho mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.	Vụ HTQT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên